

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 704/2025/DS-ST

Ngày: 25-09-2025

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Ôn Kim Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Ngọc Thủy
- Bà Nguyễn Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2025, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 829/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐXXST-DS ngày 07-07-2025 và quyết định hoãn phiên tòa số: 125/2025/QĐST-DS ngày 06-08-2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm: 1961. (Vắng mặt và nộp đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: C7/46 ấp G, xã B (xã C, huyện H cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Ch**, sinh năm: 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: C14/6 ấp K, xã B (xã C, huyện H cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01 tháng 10 năm 2024, bản tự khai ngày 04/03/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Ng trình bày như sau:

Vào ngày 01/07/2022, bà Ng có cho bà Nguyễn Thị Ngọc Ch vay mượn số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay 03 tháng, lãi suất 20%/năm. Đến hạn trả, nhiều lần bà Ng yêu cầu bà Ch trả nợ nhưng bà Ch hện hết lần này đến lần khác. Đến nay bà Ch chưa trả cho bà Ng số tiền gốc và tiền lãi nào phát sinh từ ngày 07/01/2022. Nay bà Ng yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc Ch trả cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền gốc vay mượn là 20.000.000 đồng;

- Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc Ch trả cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền lãi tính từ ngày 07/01/2022 cho tới khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, số tiền tạm tính đến tháng 09/2024 (là 32 tháng) là 20.000.000 đồng x 20%/năm (1,66%/tháng) x 32 tháng = 10.624.000 đồng;

Tổng số tiền bà Nguyễn Thị Ngọc Ch trả cho bà Ng tạm tính là: 20.000.000 đồng + 10.624.000 đồng = 30.624.000 đồng. bà Ng yêu cầu bà Ch trả một lần ngay khi Bản án/quyết định có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ng vắng mặt, nộp bản tự khai và có nộp đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn – bà Nguyễn Thị Ngọc Ch đã được Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh tổng đạt tại nơi cư trú C14/6 ấp K, xã B (xã C, huyện H cũ), Thành phố Hồ Chí Minh gồm các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Nguyễn Thị Ngọc Ch vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các phiên tòa xét xử.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ngọc Ch vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện Kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án dân sự: Căn cứ hợp đồng vay tiền ký ngày 07/01/2022 có thể hiện bà Nguyễn Thị Ng cho bà Nguyễn Thị Ngọc Ch vay số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), thời hạn vay 03 tháng, bà Ch có nhận đủ tiền. Do bà Ch vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng vay ký ngày 07/01/2022, nên bà Ng yêu cầu bà Ch có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc 20.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 07/01/2023 đến ngày xét xử với lãi suất 1,66%/tháng yêu cầu của bà Ng là có cơ sở chấp nhận. Về án phí: bà Nguyễn Thị Ngọc Ch chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Về áp dụng pháp luật tố tụng và pháp luật nội dung:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Ng nộp đơn khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc Ch trả tiền theo hợp đồng vay tiền ngày 07/01/2023. Do đó, Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo kết quả xác minh của Công an xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 26/06/2025 như sau: “Công dân Nguyễn Thị Ngọc Ch, sinh năm 1982 có hộ khẩu thường trú tại: C14/6 ấp V, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện không có sinh sống tại địa phương từ năm 2024 đến nay.” nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về việc vắng mặt tại phiên tòa: nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Ng có nộp đơn

yêu cầu vắng mặt và được Tòa án chấp nhận. Bị đơn – bà Nguyễn Thị Ngọc Ch vắng mặt không lý do tại phiên tòa lần thứ hai. Do đó, Căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự quy định là phiên tòa vẫn tiến hành xét xử.

[4] Do giao dịch dân sự giữa các đương sự xác lập vào thời điểm Bộ luật dân sự 2015 có hiệu lực thi hành. Do đó, Tòa án căn cứ vào các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 làm cơ sở giải quyết.

Về các yêu cầu của các đương sự:

[5] Nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Ng yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc Ch trả số tiền vay nợ gốc 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), tiền lãi 1.66%/tháng là 10.624.000 đồng. Tổng cộng là 30.624.000 đồng (Ba mươi triệu, sáu trăm hai mươi bốn đồng), trả ngay một lần.

[6] Bị đơn - bà Nguyễn Thị Ngọc Ch không cung cấp địa chỉ nơi cư trú mới của bà Ch, bà Ch vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các phiên tòa xét xử mà không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình cũng như các tài liệu chứng cứ khác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tại phiên tòa, cho nên được xem là từ bỏ quyền yêu cầu trình bày của mình tại Tòa án.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ng. Về án phí: bà Nguyễn Thị Ngọc Ch chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[8] Căn cứ Giấy mượn tiền ngày 07/01/2024 có thể hiện nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 03 tháng nhưng không có quy định tiền lãi suất trả hàng tháng. Đến hạn 03 tháng bị đơn không thanh toán tiền vốn cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định tại khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015: "... Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, ...". Thời điểm bắt đầu tính lãi là sau 3 tháng kể từ ngày ký giấy mượn tiền ngày 07/01/2022, tức là ngày 08/04/2022 nếu bị đơn đến hạn trả nợ mà không thanh toán số tiền nợ gốc 20.000.000 đồng thì phải chịu lãi suất theo yêu cầu của người cho vay nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn tại bản tự khai ngày 04/03/2025 đề nghị bị đơn trả số tiền gốc 20.000.000 đồng và tiền lãi 20%/năm (1,665/tháng) cho 32 tháng là 10.624.000 đồng, tổng cộng 30.624.000 đồng là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 nên yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở xem xét.

[9] Bị đơn không liên hệ nguyên đơn để thương lượng thỏa thuận giải quyết số nợ còn thiếu, kéo dài thời gian, trốn tránh nghĩa vụ thanh toán nợ, không cung cấp địa chỉ cư trú mới cho nguyên đơn. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình coi như từ bỏ quyền trình bày của mình tại phiên tòa. Căn cứ Điều 463, khoản 4 Điều 466, khoản 1

và 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả số tiền mượn nợ là 30.624.000 đồng (gồm có tiền vốn 20.000.000 đồng và tiền lãi 10.624.000 đồng).

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 94, Điều 97, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, khoản 4 Điều 466, khoản 1 và 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ng đối với bà Nguyễn Thị Ngọc Ch.

- Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc Ch có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền vay nợ là 30.624.000 đồng (Ba mươi triệu, sáu trăm hai mươi bốn nghìn đồng) (gồm có tiền vốn 20.000.000 đồng và tiền lãi 10.624.000 đồng).

Các đương sự có quyền thỏa thuận nơi thực hiện việc giao nhận tiền. Trường hợp các đương sự không thỏa thuận được thì thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh hoặc cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ch chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.531.200 đồng (Một triệu, năm trăm ba mươi một nghìn, hai trăm đồng).

Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi

hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự (6);
- TAND TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 (2);
- Thi hành án dân sự TP.HCM (1);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ôn Kim Chi